PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Chủ điểm Sống để yêu thương · Bài 1–2 (SGK tr. 8–15)

Tuần 19

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Chiếc áo len xanh

Đầu tháng Chạp, lớp 4C có thêm bạn mới tên là Hiếu. Nhà Hiếu vừa bị lũ cuốn mất nhiều đồ đạc nên cả nhà chuyển về ở với bà ngoại. Sáng nào trời rét, Hiếu cũng chỉ mặc một chiếc áo mỏng, ngồi co ro ở cuối lớp. Đông ngồi cạnh để ý thấy môi bạn tím tái, tay cầm bút run run. Cậu muốn giúp nhưng sợ bạn ngại, cứ băn khoăn mãi. Tối ấy, Đông kể với mẹ rồi cùng mẹ chọn chiếc áo len xanh còn mới. Hôm sau, cậu bảo Hiếu đó là áo của đội bóng tổ Hai và rủ bạn vào đội. Từ hôm ấy, góc cuối lớp có thêm một nụ cười ấm áp.

1. Vì sao Hiếu ngồi co ro ở cuối lớp?

Ⓐ Vì Hiếu đang bị ốm, mệt mỏi Ⓑ Vì Hiếu buồn, nhớ nhà cũ Ⓒ Vì trời rét mà áo Hiếu mỏng

2. Vì sao Đông băn khoăn mãi?

Ⓐ Vì sợ Hiếu thấy ngại Ⓑ Vì không có áo để cho Ⓒ Vì sợ mẹ không đồng ý

3. Vì sao Đông nói áo len là áo của đội bóng?

Ⓐ Vì đội bóng tổ Hai mới may áo Ⓑ Để Hiếu nhận áo mà không thấy ngại

Ⓒ Vì mẹ dặn Đông nói như vậy

4. Đoạn văn có mấy câu? Nhờ đâu em biết?

.....

Bài 2: Chính tả: điền r, d hoặc gi

trời ☐ét ☐úp đỡ đồ ☐ùng ☐à làng

Bài 3: Luyện từ và câu: nhóm từ nào là câu, nhóm từ nào chưa là câu?

1. Đông tặng bạn chiếc áo len xanh. Ⓐ Là câu Ⓑ Chưa là câu

2. Chiếc áo len xanh còn mới của Đông Ⓐ Là câu Ⓑ Chưa là câu

3. Cả tổ vui vẻ đón bạn mới. Ⓐ Là câu Ⓑ Chưa là câu

Bài 4: Luyện từ và câu: sắp xếp các từ ngữ thành câu

1. Đông | giúp đỡ | bạn | mới.

.....

2. Cả tổ | rủ | Hiếu | vào đội bóng.

.....

Bài 5: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc

Viết đoạn văn (5–7 câu) nêu tình cảm, cảm xúc của em về một người bạn thân.

Mở đầu: giới thiệu bạn, tình cảm chung. Triển khai: kỉ niệm, việc làm đáng nhớ. Kết thúc: khẳng định tình cảm, mong muốn.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

onthi.app
Ôn thi · phiếu bài tập miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 19

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. C (Vì trời rét mà áo Hiếu mỏng)

2. A (Vì sợ Hiếu thấy ngại)

3. B (Để Hiếu nhận áo mà không thấy ngại)

4. 8 câu; mỗi câu viết hoa chữ cái đầu và kết thúc bằng dấu chấm.

Bài 2: Chính tả: điền r, d hoặc gi

trời **r**ét **gi**úp đỡ đồ **d**ùng **gi**à làng

Bài 3: Luyện từ và câu: nhóm từ nào là câu, nhóm từ nào chưa là câu?

1. **A** (Là câu) 2. **B** (Chưa là câu) 3. **A** (Là câu)

Bài 4: Luyện từ và câu: sắp xếp các từ ngữ thành câu

1. Đông giúp đỡ bạn mới.

2. Cả tổ rủ Hiếu vào đội bóng.

Bài 5: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc

Gợi ý: Mở đầu – Bạn thân nhất của em là..., em rất quý bạn. Triển khai – nêu một hai kỉ niệm (bạn giảng bài cho em, chia ô khi trời mưa...), cảm xúc lúc đó (cảm động, vui sướng); dùng từ ngữ bộc lộ tình cảm (yêu quý, biết ơn, nhớ...). Kết thúc – mong tình bạn luôn bền chặt, em sẽ làm gì cho bạn.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí có đáp án